

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2017/DS-ST

Ngày: 25 - 9 - 2017.

V/v tranh chấp Hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC - TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Danh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Thị Diệu Hiền.
2. Ông Nguyễn Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 167/2017/TLST-DS, ngày 18 tháng 7 năm 2017 về “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2017/QĐXX-ST, ngày 07 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Tài chính T. Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree Tower, số 9, Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1. Ông Lô Bằng G; địa chỉ: Tầng X, Đoàn Văn B, Phường Y, Quận H, Thành phố M; là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn (*Chủ tịch Hội đồng thành viên*).

2. Anh Nguyễn Tấn P - sinh năm: 1990; địa chỉ: Số Q, đường T, Phường X, thành phố L, tỉnh V; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (*Văn bản ủy quyền ngày 20/4/2017*).

- *Bị đơn:* Anh Phạm Thanh H - sinh năm: 1976; địa chỉ: Đình Hữu T, khóm X, Phường Y, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Anh P có mặt tại phiên tòa, anh H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, anh Nguyễn Tấn P là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Công ty Tài chính T) trình bày:

Theo Hợp đồng Tín dụng số: 20160419 - 125016 - 0848 ngày 20/4/2016 thì Công ty Tài chính T (sau đây gọi tắt là Công ty T) có cho anh Phạm Thanh H vay số tiền là: **13.322.770 đồng**, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 24 tháng (từ ngày 20/4/2016 đến ngày 20/4/2018), lãi suất trong hạn 4,58%/tháng và lãi suất quá hạn 1%/tháng.

- Quá trình thực hiện hợp đồng, anh H đã trả vốn và lãi cho Công ty T được 02 lần với số tiền là: **1.854.000 đồng** (vốn: 455.661 đồng; lãi: 1.398.339 đồng). Từ ngày 02/7/2016 đến nay, anh H không trả vốn và lãi cho Công ty T theo quy định của Hợp đồng. Hiện tại anh H còn nợ Công ty T số tiền vốn vay và lãi tổng cộng là: **19.666.578 đồng**. Trong đó:

+ Tiền vốn gốc đến hạn tính đến ngày 25/9/2017 là: 6.421.827 đồng.

+ Tiền lãi đến hạn tính đến ngày 25/9/2017 là: 6.799.469 đồng.

+ Tổng cộng vốn và lãi đến hạn tính đến ngày 25/9/2017 là: 13.211.296 đồng.

+ Tiền vốn gốc chưa đến hạn tính từ ngày 01/10/2017 đến 01/05/2018 là: 6.445.282 đồng.

- Nay Công ty T yêu cầu anh Phạm Thanh H trả cho Công ty T số tiền vốn vay và lãi tổng cộng là: **19.666.578 đồng** và tiếp tục trả lãi theo lãi suất thỏa thuận là 4,58%/tháng trên số tiền vốn gốc chưa đến hạn (6.445.282 đồng) cho đến khi kết thúc hợp đồng là ngày 01/5/2018 và tiếp tục trả lãi quá hạn phát sinh theo lãi suất đã thỏa thuận (1%/tháng) trong Hợp đồng tín dụng số: 20160419 - 125016 - 0848, ngày 20/4/2016 cho đến khi trả xong tất cả các khoản nợ cho Công ty T. Công ty T yêu cầu anh H thanh toán một lần ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực; đồng thời Công ty T cũng không có yêu cầu ai khác liên đới trách nhiệm cùng với anh H trả nợ vay cho Công ty T. Ngoài ra Công ty T không còn yêu cầu gì khác.

Quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, bị đơn là anh Phạm Thanh H trình bày:

Anh H thừa nhận là vào ngày 20/4/2016, anh H có ký Hợp đồng Tín dụng số: 20160419 - 125016 - 0848, ngày 20/4/2016 để vay của Công ty T số tiền vốn gốc là: **13.332.770 đồng**; mục đích vay, thời hạn vay thỏa thuận lãi suất vay trong hạn, lãi suất quá hạn, hình thức thanh toán và số tiền vốn, lãi đã trả như phía Công ty T đã trình bày là hoàn toàn đúng. Anh H thừa nhận hiện

tại (tính đến ngày 30/8/2017) anh H còn nợ Công ty T số tiền vốn vay và lãi tổng cộng là: **19.111.193 đồng**.

- Nay, anh H chấp nhận theo yêu cầu của Công ty T. Anh H đồng trả cho Công ty T số tiền vốn vay và lãi tổng cộng là: **19.111.193 đồng** và tiếp tục trả lãi theo lãi suất thỏa thuận là 4,58%/tháng trên số tiền gốc chưa tới hạn (7.049.193 đồng) cho đến khi kết thúc hợp đồng là ngày 01/5/2018 và tiếp tục trả lãi quá hạn phát sinh theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 20160419 - 125016 - 0848, ngày 20/4/2016 cho đến khi trả xong tất cả các khoản nợ cho Công ty T. Tuy nhiên, đối với yêu cầu của Công ty T yêu cầu anh H thanh toán một lần ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực; anh H không đồng ý trả một lần cho Công ty T vì hoàn cảnh kinh tế hiện nay rất khó khăn, không có khả năng trả một lần theo như yêu cầu của Công ty T. Anh H đề nghị, xin Công ty T cho anh H trả dần hàng tháng, mỗi tháng trả 2.000.000 đồng cho đến khi trả xong tất cả các khoản nợ (vốn, lãi và lãi phát sinh) cho Công ty T. Ngoài ra, anh H không có yêu cầu phản tố và cũng không có yêu cầu gì khác.

Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, cũng như các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát chưa đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả vốn và lãi cho nguyên đơn; đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả vốn, lãi một lần cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Công ty Tài chính T khởi kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng đối với anh Phạm Thanh H là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Tại phiên tòa, phía bị đơn là anh Phạm Thanh H có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, trường hợp vắng mặt của anh H tại phiên tòa không thuộc trường hợp phải hoãn phiên tòa. Do đó, căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn tại phiên tòa theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về trình tự thủ tục và nội dung xác lập Hợp đồng tín dụng số: 20160419 - 125016 - 0848 ngày 20/4/2016 giữa bên cho vay là Công ty Tài chính T với bên vay là anh Phạm Thanh H là phù hợp với quy định của pháp luật, được công nhận, có hiệu lực, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

- Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vốn vay và lãi tổng cộng là: **19.666.578 đồng** và tiếp tục trả lãi theo lãi suất thỏa thuận là 4,58%/tháng trên số tiền vốn gốc chưa đến hạn (6.445.282 đồng) cho đến khi kết thúc hợp đồng là ngày 01/5/2018 và tiếp tục trả lãi quá hạn phát sinh theo lãi suất đã thỏa thuận (1%/tháng) trong Hợp đồng tín dụng số: 20160419 - 125016 - 0848, ngày 20/4/2016 cho đến khi trả xong tất cả các khoản nợ cho Công ty T. Phía bị đơn thừa nhận nợ và đồng ý trả toàn bộ các khoản tiền: Vốn vay - tiền lãi đến hạn - tiền lãi chưa đến hạn và đồng ý trả lãi quá hạn phát sinh (1%/tháng) theo như yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán một lần số tiền vốn và lãi tổng cộng là: **19.666.578 đồng** ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực. Phía bị đơn không đồng ý trả một lần số tiền: **19.666.578 đồng** cho nguyên đơn vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn, anh H không có khả năng trả một lần theo như yêu cầu của nguyên đơn mà đề nghị xin được trả dần hàng tháng, mỗi tháng trả 2.000.000 đồng cho đến khi trả hết nợ (vốn, lãi và lãi phát sinh) cho nguyên đơn. Do đây là yêu cầu của các đương sự sẽ được thực hiện ở giai đoạn thi hành án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Đối với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 và khoản 1 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính T.

- Buộc anh Phạm Thanh H trả cho Công ty Tài chính T số tiền vốn vay và lãi tổng cộng là: **19.666.578 đồng** (*Mười chín triệu, sáu trăm sáu mươi sáu ngàn, năm trăm bảy mươi tám đồng*).

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm anh H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty Tài chính T, thì lãi suất mà anh Phạm Thanh H phải tiếp tục thanh toán cho Công ty Tài chính T theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Công ty Tài chính T.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Phạm Thanh H nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 983.328 đồng (*Chín trăm tám mươi ba ngàn, ba trăm hai mươi tám đồng*).

+ Công ty Tài chính T được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 13774 ngày 18/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Dương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Thanh H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Danh

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND thành phố Sa Đéc;
- Chi cục THADS TP. Sa Đéc;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

Trần Quốc Danh